TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 24-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Duyện

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu

Ông Hứa Văn Trung

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hứa Văn Nghiệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:**

Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Bà Đàm Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST - HS, ngày 02/3/2020, Thông báo tạm dừng mở phiên tòa số 222/2020/TB-TA ngày 12 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/HSST-QĐ ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Văn H, sinh ngày 11 tháng 6 năm 1992 tại huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số xxx, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn L và bà Đào Thị Th; vợ: Lê Thị Phương Th; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 14/11/2019 đến ngày 06/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Dương Văn V, sinh năm 1986; cư trú tại: Tổ x, khối s, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1989; cư trú tại: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Chị Lê Thị Phương Th, sinh năm 1991; cư trú tại: Số xxx, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng*

1. Anh Hoàng Văn Kh; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Tr; vắng mặt.

3. Anh Mê Kim C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn H có quen biết một người đàn ông Trung Quốc tên là Ch (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) do đã nhiều lần làm hàng tạm nhập, tái xuất với Ch. Ngày 30/10/2019, qua phần mềm WECHAT, Đào Văn H và Ch thỏa thuận Đào Văn H sẽ bán cho Ch chân giò đông lạnh, giao hàng tại mốc biên giới thuộc khu vực thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Ngoài tiền hàng và chi phí, Đào Văn H sẽ lấy thêm của Ch từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) tiền lãi. Ch đã thanh toán cho Đào Văn H trước một phần tiền hàng, khi nhận đủ hàng sẽ thanh toán nốt số tiền còn lại. Ngày 04/11/2019, Đào Văn H gọi điện cho Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, Giám đốc Công ty kinh doanh thực phẩm Tiến Đạt, địa chỉ tại số 00, ngõ 1xx, phố Đ, phường Tr, quận N, thành phố Hà Nội đặt mua 30.000kg chân giò lợn đông lạnh với giá 1.150.000.000 đồng (một tỷ một trăm năm mươi triệu đồng). Sau đó, Nguyễn Thị H mua 30.000kg chân giò lợn đông lạnh nhập khẩu từ nước Đức với Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV xuất nhập khẩu thực phẩm Hạ Long với giá 1.110.000.000 đồng (một tỷ một trăm mười triệu đồng). Sau đó, thuê ô tô biển kiểm soát 15C-170.xx, rơmooc 15R-045.xx do Nguyễn Văn C, sinh năm 1982, trú tại xã T, huyện N, tỉnh Nam Định chở đến thành phố L và cho Nguyễn Văn C số điện thoại của Đào Văn H để liên lạc giao hàng.

Sáng ngày 05/11/2019, Nguyễn Văn C gọi điện thoại cho Đào Văn H, báo đã đến thành phố L. Đào Văn H yêu cầu Nguyễn Văn C điều khiển xe vào bãi xe Minh Q thuộc thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để kiểm đếm và sang tải hàng. Sau đó, Đào Văn H hỏi mượn tiền của vợ là Lê Thị Phương Th và cho Lê Thị Phương Th số tài khoản nhờ Lê Thị Phương Th chuyển số tiền 1.150.000.000 đồng (một tỷ một trăm năm mươi triệu đồng) cho Công ty Tiến Đạt. Đồng thời Đào Văn H gọi cho Hoàng Văn T, sinh năm 1986, trú tại thôn N, xã Tr, huyện T, tỉnh Lạng Sơn thuê vận chuyển 30.000kg chân giò lợn đông lạnh vào khu vực thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với giá 7.000.000 đồng/contener. Do Hoàng Văn T có việc bận nên đã gọi cho Nguyễn Khắc T, sinh năm 1966, trú tại số 16x, phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn có xe ô tô biển kiểm soát 14C-119.xx đi chuyển số hàng trên theo yêu cầu của Đào Văn H. Do bận việc nên Nguyễn Khắc T đã nhờ Dương Văn V điều khiển xe chở hàng vào Ba S. Sau khi sang tải 30.000kg chân giò lợn đông lạnh từ xe 15C-170.xx sang xe 14C-119.xx tại bãi xe Minh Q, Đào Văn H thông báo cho Ch biết là đã có hàng. Ch bảo Đào Văn H cứ vận chuyển hàng đến Bản R, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (cách đường biên giới khoảng 10km), khi nào thông đường sẽ báo cho Đào Văn H biết. Khi xe 14C-

119.xx vận chuyển hàng đến thôn Bản R, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn Đào Văn H gọi điện thoại cho Hoàng Văn Kh, sinh năm 1987, trú tại thôn Bản Đ, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn lấy xe vào bãi Bản R để sang tải hàng. Do mệt nên Hoàng Văn Kh gọi cho Hoàng Văn D có xe ô tô Biển kiểm soát 12C-061.xx đi chở hàng cho Đào Văn H, đồng thời Hoàng Văn Kh gọi điện thoại cho Hoàng Văn Tr, sinh năm 1989, trú tại thôn Bản R xã X, huyện C bốc xếp hàng; Hoàng Văn Tr không đi nên gọi cho Hoàng Văn Tr2 trú tại thôn B, xã C nhưng Hoàng Văn Tr2 không đi nên gọi Mê Kim C, sinh năm 1985, trú tại thôn B, xã C, huyện C đến Bản R bốc xếp hàng. Quá trình thuê xe vận chuyển và thuê người bốc xếp 30.000kg chân giò lợn đông lạnh, Đào Văn H không nói cho những người này biết về mục đích vận chuyển số chân giò lợn đông lạnh này đến khu vực thôn B, xã X để xuất lậu sang Trung Quốc.

Khi hàng đang được bốc xếp tại thôn B, Đào Văn H tiếp tục gọi cho Ch qua WECHAT, Ch bảo Đào Văn H vận chuyển số hàng trên đến gần mốc biên giới 1193, 1194 thuộc xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và chờ ở đó vì thời điểm đó Công an Trung Quốc đang tuần tra, khi nào chuyển được thì Ch sẽ gọi cho Đào Văn H sau. Trong khi hàng hóa đang được chuyển từ xe 14C-119.xx sang xe 12C-061xx thì bị các đơn vị chức năng kiểm tra, bắt giữ. Qua kiểm tra phát hiện có 3.000 bao dứa màu xanh bên trong là thùng bìa các tông in chữ DANISH CROWN, dán tem phụ nhà nhập khẩu và phân phối Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu thực phẩm Hạ Long, địa chỉ số 71x/1xA, Quốc lộ 00, phường H, quận Th, thành phố H; tên hàng là chân giò lợn cắt khúc đông lạnh, xuất xứ nước Đức.

Tại Biên bản xác định chủng loại, trọng lượng tang vật vi phạm hành chính lập ngày 06/11/2019 tại Trụ sở Đội nghiệp vụ Hải quan C - xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xác định mỗi thùng có trọng lượng 10kg đã trừ bì. Tổng trọng lượng 3.000 thùng chân giò heo đông lạnh là 30.000kg (ba mươi nghìn kilôgam).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 2265/KL-HĐĐCTS ngày 14/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tổng giá trị hàng hóa là 936.000.000 đồng (chín trăm ba mươi sáu triệu đồng).

Đối với người đàn ông Trung Quốc tên Ch là người đặt mua chân giò lợn đông lạnh và bảo Đào Văn H xuất lậu sang Trung Quốc. Do không xác định được họ, tên đầy đủ, địa chỉ, số điện thoại, các đối tượng chỉ liên lạc qua phần mềm WECHAT nên cơ quan điều tra không có căn cứ để ủy thác tư pháp.

Đối với chị Lê Thị Phương Th, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Do khi chị Lê Thị Phương Th cho Đào Văn H mượn tiền để trả tiền hàng cho Công ty Tiến Đạt thì Đào Văn H không nói và chị Lê Thị Phương Th cũng không biết mục đích Đào Văn H mua chân giò lợn đông lạnh để xuất lậu sang Trung Quốc.

Đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Khắc T, Dương Văn V, Hoàng Văn Kh, Hoàng Văn D, Mê Kim C là những người vận chuyển và bốc xếp hàng thuê cho Đào Văn H. Đào Văn H không nói và những người này cũng không biết mục đích xuất lậu hàng hóa của Đào Văn H. Do đó, Cơ quan điều tra xác định những người này không là đồng phạm trong vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu ASUS X507UA-EJ727T (máy đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE loại XsMax đã cũ, số IMEI 357324098867586, số sê ri C39XHH36KPJ5, trong máy lắp 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0388.654.333; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO đã cũ, số IMEI 1: 863601049172498, số IMEI 2: 863601049172480, trong máy lắp 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0971.515.688; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082234074 và 01 (một) sổ hộ chiếu số C6620174 đều mang tên Đào Văn H; 06 (sáu) quyển sổ ghi chép (01 quyển màu xanh tím than, 01 quyển bìa màu đen, 01 quyển bìa màu cam, 01 quyển bìa màu xanh, 01 quyển bìa màu nâu, 01 quyển bìa màu nâu vàng).

- Đối với 30.000kg chân giò lợn đông lạnh. Cơ quan kiểm dịch thú y xác định "Đảm bảo vệ sinh thú y, đủ điều kiện vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh". Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức bán chỉ định được 936.000.000 đồng (chín trăm ba mươi sáu triệu đồng). Số tiền này đã nộp vào tài khoản 3949.0.01054778.xxxxx tại Kho bạc nhà nước huyện C, tỉnh Lạng Sơn của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 12C-119.xx và xe ô tô biển kiểm soát 12C-061.xx, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp là ông Nguyễn Khắc T và anh Hoàng Văn D.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-P1 ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đào Văn H về tội Buôn lậu theo điểm a khoản 3 Điều 188 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội Buôn lậu. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 188; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b Điều 35; Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn H từ 1.500.000.000 đồng đến 1.600.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Tạm giữ số tiền 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) bị cáo Đào Văn H đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 23/4/2020 để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO đã cũ, số IMEI 1: 863601049172498, số IMEI 2: 863601049172480, trong máy lắp 01 sim điện thoại Viettel số 0971.515.688 của bị cáo Đào Văn H, liên quan đến việc phạm tội.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 936.000.000 đồng (chín trăm ba mươi sáu triệu đồng). Số tiền này đã được nộp vào tài khoản 3949.0.01054778.xxxxx tại Kho bạc nhà nước huyện C, tỉnh Lạng Sơn của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Trả lại cho bị cáo Đào Văn H 01(một) máy tính xách tay hiệu ASUS X507UA-EJ727T (máy đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE loại XsMax đã cũ, số IMEI 357324098867586, số sê ri C39XHH36KPJ5,

trong máy lắp 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0388.654.333; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082234074 và 01 (một) sổ hộ chiếu số C6620174 đều mang tên Đào Văn H; 06 (sáu) quyển sổ ghi chép (01 quyển màu xanh tím than, 01 quyển bìa màu đen, 01 quyển bìa màu cam, 01 quyển bìa màu xanh, 01 quyển bìa màu nâu, 01 quyển bìa màu nâu vàng).

Bị cáo Đào Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận ngày 05/11/2019, bị cáo Đào Văn H đang thực hiện hành vi tập kết 30.000kg chân giò lợn đông lạnh, trị giá 936.000.000 đồng (chín trăm ba mươi sáu triệu đồng) tại sân bóng thuộc thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mục đích để xuất lậu theo đường mòn biên giới sang Trung Quốc thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Đào Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Buôn lậu theo quy định của Điều 188 của Bộ luật Hình sự.

[3] Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi xuất lậu hàng hóa qua biên giới là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý buôn bán hàng hóa qua biên giới của Nhà nước, gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và sự phát triển ổn định, lành mạnh của nền kinh tế. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đào Văn H về tội Buôn lậu theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 188 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, cơ quan chức năng đã ngăn chặn kịp thời, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc trong việc quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là lần đầu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng thi hành án. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo với hình thức phạt tiền, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do hình phạt chính là hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên Ch là người đặt mua chân giò lợn đông lạnh và bảo Đào Văn H xuất lậu sang Trung Quốc. Do không xác định được họ, tên đầy đủ, địa chỉ, số điện thoại, các đối tượng chỉ liên lạc qua phần mềm WECHAT nên cơ quan điều tra không có căn cứ để ủy thác tư pháp.

[10] Đối với chị Lê Thị Phương Th cho Đào Văn H mượn tiền để trả tiền hàng cho Công ty Tiến Đạt, bị cáo Đào Văn H không nói cho chị Lê Thị Phương Th biết mục đích Đào Văn H mua chân giò lợn đông lạnh để xuất lậu sang Trung Quốc, nên chị Lê Thị Phương Th không biết được việc buôn lậu của bị cáo Đào Văn H, Cơ quan điều tra xác định chị Lê Thị Phương Th không liên quan đến vụ án là có căn cứ.

[11] Còn Nguyễn Văn C, Nguyễn Khắc Tạo, Dương Văn V, Hoàng Văn Kh, Hoàng Văn D, Mê Kim C là những người vận chuyển và bốc xếp hàng thuê cho Đào Văn H. Đào Văn H không nói và những người này cũng không biết mục đích xuất lậu hàng hóa của Đào Văn H. Do đó, Cơ quan điều tra xác định những người này không là đồng phạm trong vụ án là có căn cứ.

[12] Về xử lý vật chứng:

[13] Số tiền 936.000.000 đồng (chín trăm ba mươi sáu triệu đồng) là tiền do bán 30.000kg chân giò lợn đông lạnh là tang vật của vụ án, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[14] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO đã cũ, số IMEI 1: 863601049172498, số IMEI 2: 863601049172480, trong máy lắp 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0971.515.688, xác định bị cáo Đào Văn H dùng vào liên lạc để thực hiện phạm tội, cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

[15] Đối với 01 (một) máy tính xách tay hiệu ASUS X507UA-EJ727T (máy đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE loại XsMax đã cũ, số IMEI 357324098867586, số sê ri C39XHH36KPJ5, trong máy lắp 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0388.654.333; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082234074 và 01 (một) sổ hộ chiếu số C6620174 đều mang tên Đào Văn H; 06 (sáu) quyển sổ ghi chép (01 quyển màu xanh tím than, 01 quyển bìa màu đen, 01 quyển bìa màu cam, 01 quyển bìa màu xanh, 01 quyển bìa màu nâu, 01 quyển bìa

màu nâu vàng). Xác định không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo Đào Văn H toàn bộ tài sản và giấy tờ trên.

[16] Đối với xe ô tô biển kiểm soát 12C-119.xx và xe ô tô biển kiểm soát 12C-061.xx Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã trả cho ông Dương Văn V và ông Hoàng Văn D, Hội đồng xét xử thấy đúng quy định, nên chỉ cần xác nhận.

[17] Đối với số tiền 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) bị cáo Đào Văn H đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 23/4/2020, Hội đồng xét xử xét thấy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[18] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ theo quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[19] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[20] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 3 Điều 188; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm b Điều 35, Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điển a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội Buôn lậu.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đào Văn H 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo Đào Văn H.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 936.000.000 đồng (chín trăm ba mươi sáu triệu đồng) là tiền do bán 30.000kg chân giò lợn đông lạnh liên quan đến việc phạm tội. Số tiền này đã được nộp vào tài khoản 3949.0.01054778.xxxxx tại Kho bạc nhà nước huyện C, tỉnh Lạng Sơn của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, đã cũ, số IMEI 1: 863601049172498, số IMEI 2: 863601049172480, kèm 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0971.515.688 của bị cáo Đào Văn H.

- Trả lại cho bị cáo Đào Văn H những tài sản sau:

+ 01 (một) máy tính xách tay hiệu ASUS X507UA-EJ727T, màu xám, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE loại XsMax, màu vàng đen (đã cũ, mặt sau của máy đã bị nứt vỡ nhiều chỗ) số IMEI 357324098867586, số sê ri C39XHH36KPJ5, kèm 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0388.654.333;

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082234074 mang tên Đào Văn H;

+ 01 (một) sổ hộ chiếu số C6620174 mang tên Đào Văn H;

+ 06 (sáu) quyển sổ ghi chép (01 quyển màu xanh tím than trên bìa có chữ C4-160CĐ, 01 quyển sổ ghi chép bìa màu đen, 01 quyển sổ ghi chép bìa màu cam, 01 quyển sổ ghi chép bìa màu xanh, 01 quyển sổ ghi chép bìa màu nâu, 01 quyển sổ ghi chép bìa màu nâu vàng).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 02 năm 2020).

- Xác nhận Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã trả 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 12C-119.xx cho ông Dương Văn V, sinh năm 1986; cư trú tại: Tổ x, khối s, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 12C-061.xx cho ông Hoàng Văn D, sinh năm 1989; cư trú tại: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

4. Tạm giữ số tiền 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) bị cáo Đào Văn H đã tự nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 23/4/2020, để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: Bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyện